

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2017/HSST

Ngày 30/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TUYÊN QUANG, TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Hương Giang**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Hà Hữu Bình**

2. Ông **Vương Minh Tân**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Vũ Đức Thảo** - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Mạnh Cường** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 64/2017/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Mạnh T - Sinh ngày 17/4/1990 tại huyện S, tỉnh Tuyên Quang; trú tại: Xóm C, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang; trình độ văn hoá: 11/12; nghề nghiệp: phụ xe khách; con ông Phạm Văn H và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2016. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Tuyên Quang. Có mặt.

* Người bị hại:

- Anh Dương T, sinh năm 1971. Trú tại: Tổ 6, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Đã chết.

* Đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Ông Tiêu V, sinh năm 1960. Trú tại: Số nhà 10, tổ 2, phường H, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

* Người bảo vệ quyền lợi của đương sự cho người đại diện hợp pháp của người bị hại:

- Ông Lê M

- Ông Nguyễn Đ

Đều là Luật sư thuộc Công ty luật TNHH ML.

Địa chỉ: Phòng 40, Toà nhà S-B, khu đô thị S, phường P, quận L, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Đinh Th, sinh năm 1973. Trú tại: Thôn L, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Anh Hán Tr, sinh năm 1983. trú tại: Số 6, H1, tập thể trường Đ, phường D, quận C, thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Chị Phạm Thị U, sinh năm 1977. Trú tại: Thôn L, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- Anh Hán Ng, sinh năm 1978. Trú tại: Tổ 8, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Phạm Mạnh T bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Phạm Mạnh T là phụ xe ô tô khách BKS 29B-00000, T không có giấy phép lái xe theo quy định, chiếc xe ô tô trên là của anh Đinh Thế (trú tại thôn L, xã M, huyện S, tỉnh Tuyên Quang). Xe ô tô được Công ty TNHH C - A thuê chạy lốt xuất bến tại bến xe khách thành phố Q đi bến xe G (Hà Nội). T là phụ xe nên được anh Th giao cho 02 chìa khóa xe gồm: chìa khóa cửa lên xuống của xe và chìa khóa cốp xe với mục đích để phục vụ hành khách xếp đồ lên xe.

Khoảng 5 giờ 30 phút ngày 16/11/2016, T đến nhà anh Th để đi phụ xe. Khi đến nhà anh Th, Tuấn gặp chị Phạm Thị U (vợ anh Th), T hỏi chị U: “Hôm nay có khách không?”, chị U trả lời: “Không” và bảo T: “Hôm nay chú Th ốm nếu không có khách thì nghỉ đi”. T vào nhà anh Th lấy 02 chiếc điện thoại của nhà xe có số thuê bao 0983855888 và 0914855888, sau đó đi bộ ra khu vực ngã ba N (thuộc xã M, huyện S), T thấy có mấy người khách đang đợi xe nên T đến khu vực để xe ô tô BKS 29B-00000 tại xưởng sửa chữa xe ô tô của anh C thuộc xóm L, xã M, huyện S (nơi anh Th thường xuyên để nhờ xe). T mở cửa xe, thấy chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện, T tự ý nổ máy điều khiển xe đi đón khách. Sau khi đón được khoảng 10 khách lên xe, T tiếp tục điều khiển xe ô tô ra bến xe khách thành phố Q (theo hướng Hà Nội - Tuyên Quang) với mục đích để chuyển khách cho nhà xe C- A. Khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi trên đường P - thuộc tổ 4, phường H, thành phố Q, T điều khiển xe đi sang phần đường của xe đi ngược chiều nên đã đâm vào đầu xe bên lái (bên trái) xe ô tô BKS 22C-2222 do anh D là lái xe của Huyện ủy S, tỉnh Tuyên Quang đang điều khiển xe đi theo hướng ngược chiều. Hậu quả anh D chết tại chỗ, hai xe ô tô bị hư hỏng.

Đến 10 giờ cùng ngày T đến Công an thành phố Tuyên Quang đầu thú. Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Phạm Mạnh T: Kết quả (+) dương tính với ma túy đá + lắc. Theo Tuấn khai khoảng ngày 11/11/2016, T được một người đàn ông tên H ở khu vực bến xe G, thành phố Hà Nội (không biết địa chỉ cụ thể) cho nửa viên thuốc lắc và T đã sử dụng bằng hình thức cho vào miệng nuốt.

Tại kết luận pháp y về tử thi số 195/TT16 ngày 01/12/2016 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Nguyên nhân chết của anh D do đa chấn thương (chấn thương sọ não, chấn thương ngực kín).

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Dùng cột điện số 5/NMN-1 trên vỉa hè bên phải đường hướng Hà Nội đi thành phố Tuyên Quang để làm vật chuẩn cố định khám nghiệm hiện trường theo hướng Hà Nội đi thành phố Tuyên Quang. Toàn bộ số đo của hiện trường được đo vào mép đường trái. Hiện trường nơi xảy ra tai nạn tại đường P thuộc tổ 4, phường H, thành phố Q. Đoạn đường trải nhựa nhẵn phẳng. Nhìn đoạn đường theo hướng Hà Nội đi thành phố Q đoạn đường cong cua về phía bên trái. Đo mặt đường rộng 1810 cm, hai bên đường có vỉa tô toa cứng, ở giữa đường có vạch sơn màu trắng kẻ liền song song, phân chia mặt đường thành hai chiều đường xe chạy riêng biệt. Đo từ tâm vạch sơn vào mép đường trái là 890cm, ở giữa các chiều đường có vạch sơn phân tuyến màu trắng kẻ đứt quãng phân chia làn đường. Đo từ tâm vạch sơn phân làn chiều đường trái vào mép đường trái là 450cm.

Quá trình khám nghiệm hiện trường phát hiện phía bên phải đường có một vết trượt lốp 1 đậm dần xiên chéo từ phải qua trái vào mép đường trái được đánh số (1). Đo kích thước vết (1) là 220 x 30 cm kết thúc tại gần đầu xe ô tô BKS 22C-2222, đo từ đầu vết (1) vào mép đường là 290 cm, đo từ cuối vết (1) vào mép đường là 185 cm. Phát hiện vết (2) là vết mài lốp ở gần giữa chiều đường bên trái có chiều hướng từ phải qua trái xiên chéo vào mép đường trái, đo đầu vết (2) là 320 x 50 cm, đo từ đầu vết (2) vào mép đường là 560 cm, đo từ cuối vết (2) vào mép đường là 220 cm, đo từ đầu vết (2) đến đầu vết (1) là 310 cm; phát hiện xe ô tô đỗ không nổ máy BKS 22C-2222 được đánh số (3) đầu xe hướng ra lòng đường, đuôi xe hướng vào cửa nhà số 292, hai bánh trước của xe nằm dưới lòng đường, hai bánh sau của xe nằm trên vỉa tô toa cứng. Tiếp tục phát hiện một vùng mảnh vỡ rải rác từ đầu xe ô tô BKS 22C-2222 theo chiều hướng đi thành phố Q cạnh lề đường trái, được đánh số là (4). Tiếp tục phát triển hiện trường về phía thành phố Q phát hiện tại gần giữa vạch sơn phân tuyến chia làn có 01 vết cày chiều hướng xiên chéo từ trái qua phải kết thúc tại chắn đà trước xe ô tô BKS 29B-00000, được đánh số là (5); phát hiện thêm ở làn đường phải trong cùng hướng đi thành phố Q có một vết lốp đậm dần kết thúc tại mép lốp trước bên phải xe ô tô BKS 29B-00000, được đánh số là (6). Phát hiện tại làn đường trái, chiều hướng phải hướng khám nghiệm có một dấu vết lốp chạy song song với dấu vết lốp (6), đậm dần và kết thúc tại mép lốp trước bên trái xe ô tô BKS 29B-00000, được đánh số là (7), đo từ đầu vết lốp vào mép đường là 1325 cm, đo kích thước vết lốp là 1280 x 20 cm, đo từ đầu dấu vết lốp (7) đến đầu vết lốp (6) là 240 cm, đo từ đầu vết lốp đến đầu vết cày là 1120 cm. phát hiện xe ô tô BKS 29B-00000, đầu xe hướng về phía thành phố Q, đuôi xe hướng về phía Hà Nội, được đánh số là (8), đo từ trục trước bên trái đến mép đường là 1350 cm, đo từ trục sau bên trái đến mép đường là 1310 cm.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 144/KLĐG ngày 22/11/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Tuyên Quang kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu HUYNDAI, số loại AERO, biển số 29B-00000 là 17.246.200đồng.

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI, số loại PAJERO, biển số 22C-2222 là 170.501.000đồng;

Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản trên là 187.747.300đồng.

Tại bản Cáo trạng số 68/QĐ-KSĐT ngày 27/4/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Phạm Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo tại các điểm a, b, đ khoản 2, Điều 202 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày luận tội giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Mạnh T về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” và đề nghị HĐXX:

+ Áp dụng: Các điểm a, b, đ khoản 2, Điều 202; đoạn 1, đoạn 2 điểm p, điểm b, khoản 1 và khoản 2, Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm d, khoản 1, Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 3, điều 7 của Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. Xử phạt bị cáo từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2016 .

+ Áp dụng: Điều 42 Bộ luật hình sự; Các điều 584, 585, 586, 589, 591 của Bộ luật dân sự.

- Ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người đại diện hợp pháp cho người bị hại, nguyên đơn dân sự như sau: Anh Hán Tr tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000đồng và bồi thường thiệt hại cho Văn phòng huyện uỷ S, tỉnh Tuyên Quang số tiền 50.000.000đồng. Hiện số tiền này anh Tr đã nộp cho cơ quan Công an và Cơ quan Công an đã gửi vào tài khoản số 3949.0.1064848.00000 là tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang mở tại Phòng giao dịch, kho bạc nhà nước Tuyên Quang, theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 06/01/2017.

- Bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho Văn phòng huyện uỷ S, tỉnh Tuyên Quang số tiền 120.501.000đồng.

+ Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Hán Tr 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 205729, tên chủ xe Hán Tr, biển số đăng ký 29B-00000 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà nội cấp ngày 12/3/2016.

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Phạm Mạnh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 28/4/2014.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 túi ni lông màu đỏ, 01 vỏ chai nước tinh khiết, 01 bao thuốc lá 555 hút dở, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 thẻ ra vào bến xe mang tên Nguyễn S. (Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang.

Ngoài ra kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch; tuyên quyền kháng cáo bản án cho những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo và những người tham gia tố tụng đều nhất trí với luận tội của Kiểm sát viên, không ai có ý kiến gì khác. Bị cáo chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp cho người bị hại có đơn đề nghị từ chối Luật sư tham gia phiên tòa với tư cách là người bảo vệ quyền lợi của đương sự vì gia đình người bị hại và gia đình nhà bị cáo đã tự nguyện thỏa thuận được với nhau về phần bồi thường dân sự, việc từ chối này đã được thông báo đến các Luật sư. Người đại diện hợp pháp cho người bị hại cũng đồng ý với Luận tội của Kiểm sát viên và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Mạnh T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo khai nhận: Bị cáo là phụ xe ô tô biển số 29B-00000, bản thân không có giấy phép lái xe theo quy định (là giấy phép lái xe hạng E, bị cáo chỉ có giấy phép lái xe hạng B2), ngày 11/11/2016 bị cáo cũng đã sử dụng ma túy tổng hợp (thuốc lắc), ngày 16/11/2016 bị cáo đã tự ý lấy xe ô tô biển số 29B-00000 (xe ô tô của anh Đinh Th và anh Hán Tr, bị cáo là phụ xe) để điều khiển xe đi đón khách. Khi đi đến khu vực đường P, thuộc tổ 4, phường H, thành phố Q do bị cáo điều khiển xe không đúng phần đường, không giảm tốc độ nên đã đâm vào xe ô tô biển số 22C-0000 do anh D điều khiển, hậu quả làm anh D chết. Bị cáo cũng thừa nhận Kết luận giám định pháp y về tử thi và Kết luận định giá tài sản là chính xác và khách quan, bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan. Lời khai nhận tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án như: Lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, ... Như vậy, HĐXX thấy có đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Mạnh T phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm a,b, đ khoản 2, điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của công dân và tài sản của Nhà nước. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự trực tiếp điều khiển phương tiện giao thông đường bộ đã thực hiện hành vi phạm tội do lỗi vô ý cầu thả. Hành vi không có giấy phép lái xe theo quy định và điều khiển xe ô tô đi sang phần đường của phương tiện ngược chiều đã vi phạm khoản 9 Điều 8; khoản 1 Điều 9 của Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm anh D chết và thiệt hại về tài sản của Văn phòng huyện uỷ S là xe ô tô 22C-0000 phải sửa chữa và thay thế với số tiền 170.501.000đồng; xe ô tô 29B-00000 thiệt hại 17.246.200đồng. Tổng giá trị thiệt hại của các tài sản là 187.747.300đồng. Do đó cần đưa ra xét xử nghiêm và áp dụng mức án tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, HĐXX đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, đó là quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị

cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại và nguyên đơn dân sự; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; tại phiên toà người đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b; đoạn 1, đoạn 2 điểm p, khoản 1 và khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Bị cáo bị truy tố và xét xử về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo các điểm a,b, đ khoản 2, điều 202 của Bộ luật hình sự năm 1999. Cũng cùng tội danh này, tình tiết “*Gây thiệt hại về tài sản từ 100.000.000 đồng đến dưới 500.000.000 đồng*” được quy định tại điểm d, khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015. Căn cứ khoản 3, điều 7 của Bộ luật hình sự 2015 quy định “*Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn ... thì được áp dụng đối với một hành vi phạm tội đã được thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành*” và Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội. HĐXX thấy cần xem xét việc áp dụng pháp luật theo hướng có lợi cho bị cáo do có sự thay đổi về pháp luật.

Trong vụ án này, có anh Đinh Th là chủ xe ô tô BKS 29B-00000, khi bị cáo Phạm Mạnh T tự ý lấy xe đi và gây tai nạn, anh Th không biết nên không xem xét xử lý.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Tại phiên toà Nguyên đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Hán Tr) và bị cáo đã tự nguyện thoả thuận như sau:

- Anh Hán Tr tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000đồng và bồi thường thiệt hại cho Văn phòng huyện uỷ S, tỉnh Tuyên Quang số tiền 50.000.000đồng. Hiện số tiền này anh Tr đã nộp cho cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Công an đã gửi vào tài khoản số 3949.0.1064848.00000 là tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang mở tại Phòng giao dịch, kho bạc nhà nước Tuyên Quang, theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 06/01/2017.

- Văn phòng huyện uỷ S, tỉnh Tuyên Quang yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiếp cho số tiền còn thiếu là 120.501.000đồng. Bị cáo nhất trí bồi thường số tiền này cho Văn phòng huyện uỷ S.

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền nào khác.

Xét thấy việc tự nguyện thoả thuận giữa Nguyên đơn dân sự, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (anh Hán Tr) và bị cáo là không trái đạo đức xã hội và phù hợp với các quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

- Việc anh Hán Tr tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo, anh Tr chưa có yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại cho anh số tiền này nên HĐXX không xem xét giải quyết. Anh Hải có quyền khởi kiện bằng một vụ án dân sự khác khi có yêu cầu.

- Đối với thiệt hại xe ô tô BKS 29B-00000, anh Đình Th và anh Hán Tr không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

*** Về vật chứng:**

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra tạm giữ:

1, 01 xe ô tô BKS 29B-00000; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 205729 mang tên Hán Tr do phòng cảnh sát giao thông công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 12/3/2016; 01 GCN kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0773119; 01 GCN bảo hiểm bắt buộc dân sự số 002540860.

2, 01 xe ô tô BKS 22C-0000; 01 GCN đăng ký xe ô tô số 004315 mang tên Văn phòng huyện ủy S do phòng CSGT công an Tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 07/4/2011; 01 GCN kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số 0771357; 01 GCN bảo hiểm bắt buộc dân sự số 150132008; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1 số AV819761 mang D do sở GTVT tỉnh Tuyên Quang cấp ngày 27/8/2012.

Ngày 05/01/2017 cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang đã trả lại chiếc xe ô tô BKS 29B-00000 (kèm theo giấy tờ xe) cho anh Hán Tr và trả lại xe ô tô BKS 22C-0000 (kèm theo giấy tờ xe) cho Văn phòng huyện ủy S, Tuyên Quang. Vì vậy, HĐXX không đặt ra xem xét.

3, Thu giữ 01 túi ni lon màu đỏ, 01 vỏ chai nước AQUABW, 01 bao thuốc lá 555 hút dở, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 thẻ ra vào bến xe mang tên Nguyễn S. Xét thấy những đồ vật này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

4, Thu giữ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 205729 mang tên Hán Tr do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 12/3/2016 (Biển số đăng ký 29B-00000) và 01 Giấy phép lái xe số 150096000498 mang tên Phạm Mạnh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 28/4/2014 (Hạng: B2). Cần trả lại cho anh Hán Tr và bị cáo Phạm Mạnh T.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Mạnh T** phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

1. Áp dụng: Các điểm a, b, đ khoản 2, Điều 202; điểm b, đoạn 1, đoạn 2 điểm p, khoản 1, khoản 2, Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm d, khoản 1, Điều 260; khoản 3, Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

- Xử phạt: Bị cáo Phạm Mạnh T **04** (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2016.

2. Áp dụng: Điều 42 Bộ luật hình sự; Các điều 584, 585, 586, 589, 591 của Bộ luật dân sự.

Ghi nhận sự thoả thuận giữa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp cho người bị hại, nguyên đơn dân sự như sau:

- Anh Hán Trọn Tr tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000 đồng và bồi thường thiệt hại cho Văn phòng huyện uỷ S, tỉnh Tuyên Quang số tiền 50.000.000 đồng. Hiện số tiền này anh Tr đã nộp cho cơ quan Công an thành phố Tuyên Quang và cơ quan Công an đã gửi vào tài khoản số 3949.0.1064848.00000 là tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang mở tại Phòng giao dịch, kho bạc nhà nước Tuyên Quang, theo Giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước ngày 06/01/2017.

- Bị cáo có trách nhiệm bồi thường tiếp cho Văn phòng huyện uỷ S, tỉnh Tuyên Quang số tiền 120.501.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm thi hành khoản tiền trên thì bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán theo quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Áp dụng: Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Trả lại cho anh Hán Tr 01 Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 205729, tên chủ xe Hán Tr, biển số đăng ký 29B-00000 do Phòng cảnh sát giao thông Công an thành phố Hà nội cấp ngày 12/3/2016.

- Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe mang tên Phạm Mạnh T do Sở giao thông vận tải tỉnh Yên Bái cấp ngày 28/4/2014.

- Tịch thu tiêu huỷ 01 túi ni lông màu đỏ, 01 vỏ chai nước tinh khiết, 01 bao thuốc lá 555 hút dở, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 thẻ ra vào bên xe mang tên Nguyễn S. (Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/4/2017 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tuyên Quang và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tuyên Quang.

4. Áp dụng: Các điều 99; 231; 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Buộc bị cáo Phạm Mạnh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 6.025.000 đồng án phí dân sự có giá ngạch.

- Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND thành phố;
- Công an thành phố;
- Chi cục THADS th. phố;
- UBND xã B;
- Những người TGTT;
- Phòng HSNVCA tỉnh;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Hương Giang